

# Cơ hội và thách thức cho sinh viên học ngành logistics

Lê Ngộ Ngọc Thu

Khoa Cảng hàng không, Học viện Hàng không Việt Nam

Nền kinh tế Việt Nam phát triển nhanh chóng trong những năm vừa qua đã tạo điều kiện cho ngành Logistics phát triển. Chính vì vậy, nhu cầu về lao động làm việc trong ngành Logistics tăng cao. Tính đến năm 2020, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Logistics ở Việt Nam sẽ cần thêm gần 18.000 lao động chất lượng cao có trình độ chuyên môn. Điều này tạo ra nhiều cơ hội cho sinh viên ngành Logistics sau khi tốt nghiệp ra trường. Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội thì vẫn tồn tại những thách thức bởi vấn đề toàn cầu hoá, tu do cạnh tranh, nền công nghiệp 4.0.v.v. Bài viết sau đây trình bày những cơ hội nghề nghiệp và thách thức cho sinh viên sau khi học ngành Logistics trong giai đoạn hiện nay. Bên cạnh đó, một số khái niệm tổng quát về ngành Logistics cũng được tác giả trình bày.

## 1. Mở đầu

Hoạt động Logistics không chỉ gói gọn trong một khu vực, một quốc gia mà có sự hội nhập rất lớn với hoạt động thương mại quốc tế. Với con số lợi nhuận cao lên đến hàng tỷ đô mỗi năm, ngành Logistics là một trong 12 nhóm ngành được cộng đồng kinh tế ASEAN ưu tiên và hỗ trợ phát triển, đồng thời đây cũng là loại hình dịch vụ kinh doanh hấp dẫn của nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Theo khảo sát của Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam (VLA), năm 2016, tổng số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực logistics là khoảng hơn 3000 doanh nghiệp trong đó 20% là công ty nhà nước, 70% là công ty trách nhiệm hữu hạn và doanh nghiệp tư nhân là 10%. Doanh nghiệp Logistics Việt Nam còn khá non trẻ nhưng phát triển nhanh, phản ứng xuất phát điểm từ các hoạt động truyền thống như vận chuyển kho báu và đang phát triển các dịch vụ tích hợp có hàm lượng giá trị gia tăng cao. Tuy nhiên hiện nay doanh nghiệp Việt Nam chỉ đang chiếm thị phần nhỏ. Năng lực giữa các doanh nghiệp không đồng đều, thiếu chuyên nghiệp, hoạt động logistics còn phân tán, thiếu kết nối nên chưa thuyết phục được chủ hàng tăng thuê ngoài dịch vụ logistics. Bên cạnh đó, theo Viện nghiên cứu và phát triển Logistics Việt Nam, đến năm 2020 các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Logistics ở Việt Nam sẽ cần thêm gần 18.000 lao động chất lượng cao, có trình độ chuyên môn. Tuy nhiên, do chưa được đào tạo bài bản, nhân lực ngành này hiện đang thiếu hụt cả về số lượng và chất lượng. Điều này cho thấy, tiềm năng phát triển và cơ hội việc làm dành cho những người theo học ngành Logistics là rất lớn.

Ngoài ra, nhiều sinh viên học ngành Logistics xong không rõ sẽ làm những công việc gì? hoacsẽ gặp những cơ hội nào? thách thức nào? Đây là một trong những câu hỏi băn khoăn hàng đầu của hầu hết các

bạn sinh viên khi chỉ mới nghe qua đến Logistics, hoặc ngay cả những bạn đang theo học chuyên ngành Logistics đôi khi cũng mập mờ để có thể trả lời làm sao cho đúng. Chính vì các lý do trên, tác giả thực hiện nghiên cứu: "Cơ hội và thách thức cho sinh viên học ngành Logistics".

## 2. Hoạt động và quy trình Logistics

Logistics có thể hiểu một cách đơn giản nhất là dịch vụ vận chuyển hàng hóa tối ưu nhất từ nơi sản xuất, cung cấp đến tay người tiêu dùng. Tức là quá trình chuẩn bị hàng hóa, sắp xếp, đóng gói, kẻ kí mã hiệu và bảo quản hàng hóa, vận chuyển hàng hóa ra cảng và làm thủ tục thông quan xuất khẩu hoặc nhập khẩu cho hàng. Ngoài ra Logistics còn làm nhiệm vụ giao hàng và những dịch vụ liên quan đến hàng hóa để thuận lợi cho người bán hoặc người mua theo yêu cầu riêng. Logistics là một phần của chuỗi cung ứng bao gồm tổng thể những công việc liên quan đến hàng hóa gồm đóng gói, vận chuyển, lưu kho, bảo quản cho tới khi hàng được giao đến người tiêu thụ cuối cùng. Ngày nay, Logistics không chỉ gắn liền với hoạt động kho vận, giao nhận vận tải mà còn liên kế hoạch, sắp xếp dòng chảy nguyên, vật liệu từ nhà cung ứng đến nhà sản xuất, sau đó luân chuyển hàng hóa từ khâu sản xuất đến người tiêu dùng cuối cùng, tạo nên sự liên thông trong toàn xã hội theo những phương án tối ưu hóa, giảm chi phí luân chuyển và lưu kho.

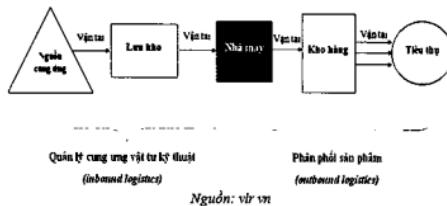
Tại điều 233 theo Luật thương mại (2005), dịch vụ Logistics là hoạt động thương mại, theo đó thương nhân tổ chức thực hiện một hoặc nhiều công việc bao gồm nhận hàng, vận chuyển, lưu kho, lưu báy, làm thủ tục hải quan, các thủ tục giấy tờ khác, tư vấn khách hàng, đóng gói bao bì, ghi ký mã hiệu, giao hàng hoặc các dịch vụ khác có liên quan đến hàng hóa theo thỏa thuận với khách hàng để hưởng thù lao.

Các hoạt động của Logistics bao gồm: dịch vụ

khách hàng; dự báo nhu cầu; thông tin trong phân phối; kiểm soát lưu kho; vận chuyển nguyên vật liệu; quản lý quá trình đặt hàng; lựa chọn địa điểm nhà máy và kho; thu gom hàng hóa; đóng gói, xếp dỡ hàng; phân loại hàng hóa.

Những đơn vị, công ty Logistics sẽ phải lên kế hoạch cụ thể và kiểm soát các luồng chuyển dịch của hàng hóa hay thông tin liên quan tới nguyên nhiên liệu từ điểm xuất phát tới điểm tiêu thụ theo yêu cầu mà khách hàng đặt ra. Mọi công ty làm trong lĩnh vực Logistics đều phải cố gắng thay đổi chính mình và luôn chú trọng đến các yếu tố sau để tăng năng lực cạnh tranh của công ty như: số lượng, chất lượng, thời gian và cuối cùng là giá cả dịch vụ.

**Hình 1. Quy trình Logistics cơ bản**



Trên thực tế các doanh nghiệp Việt Nam hiện nay hầu hết chưa cung cấp được dịch vụ logistics hoàn chỉnh theo đúng nghĩa, đa phần chỉ đảm nhận vai trò về tinh cho các công ty Logistics nước ngoài, thực hiện các nghiệp vụ đơn lẻ khai báo hải quan, cho thuê phương tiện vận tải nội địa, kho bãi, mua bán cước phí, v.v. Còn những dịch vụ mang lại giá trị gia tăng cao như: đóng gói, quản lý đơn hàng, thay mặt chủ hàng thực hiện các nghĩa vụ với bên thứ ba v.v., đặc biệt là dịch vụ Logistics trọn gói "door to door" chưa được quan tâm. Hoạt động logistics chưa tạo thành một chuỗi liên tục trong chuỗi cung ứng.

Có nhiều cách phân loại hình thức Logistics, bài viết này chỉ đề cập đến hình thức Logistics được chia theo số lượng bên liên quan như: 1P, 2P, 3P, v.v. (trong đó P là viết tắt của Party, tức những bên liên quan). Thông thường, có một số hình thức Logistics sau:

+ Logistics bên thứ nhất (1PL — First Party Logistics): người chủ sở hữu hàng hóa tự mình tổ chức và thực hiện các hoạt động Logistics để đáp ứng nhu cầu của bản thân. Thường là người gửi hàng (shipper), hoặc là người nhận hàng (consignee). Công ty sở hữu các phương tiện vận tải, nhà xưởng, thiết bị xếp dỡ và các nguồn lực khác bao gồm cả con người để thực hiện các hoạt động Logistics. Đây là những tập đoàn Logistics lớn trên thế giới với mạng lưới Logistics toàn cầu, có phương cách hoạt động phù hợp với từng địa phương.

+ Logistics bên thứ hai (2PL — Second Party Logistics): người cung cấp dịch vụ 2PL là người cung cấp dịch vụ cho một hoạt động đơn lẻ trong chuỗi các

hoạt động Logistics để đáp ứng nhu cầu của chủ hàng chia tích hợp hoạt động Logistics. Thường là người vận chuyển thực tế như hàng tàu, hàng hàng không, hàng xe tải.

+ Logistics bên thứ ba (3PL — Third Party Logistics): người thay mặt cho chủ hàng quản lý và thực hiện các dịch vụ Logistics cho từng bộ phận chức năng. Họ thường đảm nhiệm một phần, hay toàn bộ các công đoạn của chuỗi cung ứng.

+ Logistics bên thứ tư (4PL — Fourth Party Logistics): người hợp nhất, gán kết các nguồn lực, tiềm năng và cơ sở vật chất khoa học kỹ thuật của mình với các tổ chức khác để thiết kế, xây dựng và vận hành các giải pháp chuỗi Logistics.

+ Ngoài ra, với sự bùng nổ của thương mại điện tử (E-Commerce) hiện nay, 5PL (Fifth Party Logistics) ra đời sẽ giúp doanh nghiệp E-Commerce quản lý hàng hóa và thực hiện Logistics dễ dàng và thông minh hơn.

### 3. Đào tạo về Logistics

Ở Việt Nam, những nội dung lý luận về logistics cũng đã được tiếp cận và đưa vào giảng dạy từ khá lâu, được lồng ghép trong các môn học như: Tổ chức và quản lý cung ứng; Tổ chức và kỹ thuật sản xuất; Tổ chức và kỹ thuật thương mại; Quản trị hậu cần; v.v. Tuy nhiên, chỉ khi nền kinh tế nước ta chuyển sang hoạt động theo cơ chế thị trường, Logistics mới được tiếp cận theo quan điểm kinh doanh hiện đại và chính thức giảng dạy trong một số trường đại học, cao đẳng.

Đối với hệ đại học chính quy, việc đào tạo nhân lực cho ngành logistics tập trung chủ yếu tại các cơ sở đào tạo thuộc ngành thương mại và ngành giao thông vận tải. Ngoài ra, các trường khối kinh tế, ngoại thương cũng đã triển khai bổ sung các chuyên ngành hoặc đổi mới chương trình để có nội dung theo yêu cầu của xã hội. Trên thực tế có thể nói nhiều chuyên ngành liên quan khác cũng đã được các trường đào tạo nhiều năm qua như nghiệp vụ giao nhận vận tải, bảo hiểm, các môn kinh tế, thương mại tại các đại học khối kinh tế khác đã đóng góp vào năng lực đào tạo chung cho ngành Logistics.

Đối với hệ trung cấp, cao đẳng nghề, hiện mới có 03 trường cao đẳng, 02 trường trung cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh (Tp.HCM) và 01 trường cao đẳng tại Huế đăng ký mở ngành Logistics. Đối với trường Cao đẳng Kinh tế đối ngoại Tp.HCM dù không có chuyên ngành logistics nhưng thực tế đào tạo nhân lực làm giao nhận ngoại thương được đánh giá cao.

Ngoài ra, VLA đã quan tâm đến vấn đề đào tạo từ năm 2008. Liên đoàn các Hiệp hội Giao nhận ASEAN (AFFA) đã tổ chức khảo sát nhu cầu đào tạo trong 10 hiệp hội thành viên AFFA, sau đó xây dựng đề án phát triển bền vững nhân lực Logistics cho các nhà cung cấp dịch vụ Logistics ASEAN để vận động tài trợ. Để đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp nên lực lượng doanh

nghiệp tham gia đào tạo nghề logistics tại Tp.HCM tuy quy mô nhỏ nhưng đã tạo được tín nhiệm cao từ các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

## 4. Cơ hội và thách thức cho sinh viên khi học ngành Logistics

### 4.1 Cơ hội

Thứ nhất, nền kinh tế Việt Nam đang tăng trưởng khá nhanh, tạo ra không gian phát triển và điều kiện để xây dựng một hệ thống Logistics hiện đại, đưa Việt Nam trở thành trung tâm Logistics. Sự phát triển này tạo ra cơ hội việc làm lớn cho các bạn sinh viên ngành Logistics.

Thứ hai, theo báo cáo lương 2016 của Jobstreet - một trong những mạng việc làm trực tuyến lớn nhất tại Châu Á, mức lương khởi điểm đối với ngành Quản lý chuỗi cung ứng & Logistics dao động từ 5 đến 9 triệu/tháng. Mức lương tăng dần theo kinh nghiệm và kỹ năng tích lũy được. Với vị trí cấp cao và trưởng nhóm, mức lương trung bình tăng lên từ 15 đến 23 triệu/tháng.

Thứ ba, với những đặc điểm, hình thức dịch vụ trình bày bên trên, thị trường lao động cho sinh viên học ngành Logistics rất đa dạng. Logistics có thể chia thành 3 mảng chính là kho bãi, vận chuyển và giao nhận. Ngoài ra, các dịch vụ liên quan đến việc thông quan hàng, các thủ tục thông quan hàng hóa, dịch vụ lưu kho, lưu bãi và cho thuê các kho ngoại quan cũng là tám điểm việc làm lớn cho sinh viên ngành Logistics.

Nếu đang theo học ngành Logistics hay sắp sửa ra trường thì cơ hội luôn dành cho sinh viên có được một công việc tại các công ty dịch vụ Logistics, doanh nghiệp xuất nhập khẩu, dịch vụ vận tải, giao nhận, v.v. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực về ngành Logistics còn đang thiếu hụt so với các ngành khác, nhưng lại là ngành phát triển rực rỡ trong 5 năm tới.

### 4.2 Thách thức

Làm việc trong lĩnh vực Logistics đòi hỏi sinh viên phải luôn nỗ lực cũng như thường xuyên trang bị và cập nhật cho bản thân nhiều kiến thức.

Hiện nay, có nhiều quy định của các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực vận tải, thương mại, hải quan, các hiệp hội nghề nghiệp, v.v đưa ra đối với nhân sự làm việc trong ngành vận tải và logistics. Trong đó, có các quy định bắt buộc và nhiều quy định khác được xem như các khuyến cáo. Một số tiêu chuẩn của các tổ chức đòi hỏi nhân viên làm việc trong ngành Logistics phải có được chứng chỉ nghề nghiệp và phải liên tục cập nhật kiến thức cũng như kỹ năng như: Quy định của tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO) về đào tạo nhân viên tham gia hoạt động Vận tải Biển, áp dụng cho các Cảng vụ, Nhà điều hành cảng, Hàng tàu, Công ty giao nhận — Logistics, Chủ hàng, cập nhật 4 năm một lần; Quy định và Hướng dẫn kỹ thuật của Tổ chức Hàng

không Dân dụng Quốc tế (ICAO), Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA) về đào tạo nhân sự tham gia hoạt động dịch vụ vận tải hàng hóa nguy hiểm bằng đường Hàng không, áp dụng cho Cảng Hàng không Dịch vụ mặt đất, Hàng Hàng không, Công ty giao nhận — Logistics. Chủ hàng; nội dung quy định được cập nhật hàng năm, nhansu có giấy chứng nhận chỉ có giá trị 2 năm; v.v.

Sinh viên phải luôn trau dồi khả năng ngoại ngữ vì hầu hết các doanh nghiệp Logistics đều có định hướng mở rộng hợp tác với các công ty nước ngoài, các chứng từ biên bản theo đó cũng được trình bày dưới dạng tiếng Anh. Bên cạnh đó, sinh viên phải sẵn sàng tâm lý cho việc di chuyển nhiều, đặc biệt khi chọn công việc liên quan đến xuất nhập khẩu trong ngành Logistics. Ngoài ra, sinh viên cần phải có sự nồng nhiệt, nhanh nhẹn và tì mỉ khi tham gia ứng tuyển vào vị trí trong ngành Logistics.

## 5. Kết luận

Cùng với sự phát triển mạnh của nền kinh tế thế giới theo hướng toàn cầu hóa, khu vực hóa, dịch vụ logistics ngày càng đóng vai trò hết sức quan trọng. Logistics là công cụ liên kết các hoạt động trong chuỗi giá trị toàn cầu (Global Value Chain — GVC) như cung cấp, sản xuất, lưu thông phân phối, mở rộng thị trường cho các hoạt động kinh tế. Chính vì vậy, nhu cầu về nguồn lực lao động chất lượng cao trong ngành Logistics khá lớn và tiềm năng.

Sinh viên khởi nghiệp Logistics có nhiều cơ hội việc làm cũng như nhiều cơ hội chọn lựa vị trí công việc sau khi ra trường. Bên cạnh đó, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cũng đặt ra không ít thách thức cho ngành Logistics nói chung và sinh viên khối ngành Logistics nói riêng. Tóm lại, sinh viên chọn ngành Logistics theo học là một quyết định đúng đắn cho nghề nghiệp của mình trong tương lai./.

## Tài liệu tham khảo

Báo cáo Logistics Việt Nam năm 2017, Logistics: từ kế hoạch đến hành động, Bộ Công Thương.

Luật Thương mại (2005), số: 36/2005/QH11, được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005 .

Kỳ Thành, Cơ hội rộng mở đối với nhân sự ngành logistics, Internet: <https://bit.ly/2zmB6Um>, truy cập ngày 18/09/2018.

Tổng cục thống kê, "Thông cáo báo chí tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018", Internet: <https://bit.ly/2CbPMsI>, truy cập ngày 16/09/2018.

Layers to Logistics Services, Internet: <https://bit.ly/2NOyHJX>, truy cập ngày 16/09/2018.